

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 83/2024/HS-ST

Ngày: 27-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đình.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Lịch.

Ông Lưu Văn Đề.

- Thư ký phiên toà: Bà Đoàn Thị Xuyên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Vũ Minh Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2024, đối với bị cáo:

Phạm Công I, sinh năm 1999; nơi sinh và nơi cư trú: Xóm 9, xã Hải 1, huyện H, tỉnh Nam Định. Nơi ở hiện nay: Xóm 3, xã Hải 1, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình X, sinh năm 1977 và bà Đỗ Thị M, sinh năm 1980; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/7/2024 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hải Hậu. Có mặt.

- Bị hại: Ông Phạm Văn T, sinh năm 1966; địa chỉ: Xóm 1, xã Hải 1, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

- Anh Mai Duy S, sinh năm 1998; Vắng mặt.
- Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1985; Vắng mặt
- Bà Đỗ Thị M, sinh năm 1980; **Có mặt**

4. Ông Phạm Quốc Tịch, sinh năm 1975; Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu sài nên khoảng 13 giờ ngày 15/6/2024, Phạm Công I đi bộ từ nhà ở xóm 3 đến khu vực xóm 1, xã Hải 1, huyện Hải Hậu mục đích tìm gia đình nào sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu vực đường dong thuộc xóm 1, xã Hải 1, I phát hiện cổng nhà ông Phạm Văn T không khóa, phía trong sân dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen xám, biển kiểm soát 72L2 - 8500, chìa khóa điện cắm ở ổ khóa, không có người trông coi. I lén lút mở cổng vào trong sân nhà ông T dắt xe ra đường dong, dùng tay phải mở khóa xe, nổ máy điều khiển xe đến nhà bạn là anh Mai Duy S ở xóm Quốc Hưng, xã Hải Hưng, huyện Hải Hậu. Phạm Công I nói “Em mới mua cái xe này của ông chú, xe này cắm ở đâu, xe không có giấy tờ”, Mai Duy I nói “Muốn cắm thì mang ra Phú Hải Đông”. Do không biết địa chỉ nên bị cáo đã nhờ Mai Duy I dẫn đường để mang xe đi cầm cố, Mai Duy S đồng ý rồi điều khiển xe mô tô đi phía trước, còn Phạm Công I điều khiển chiếc xe vừa trộm cắp được đi phía sau đến nhà anh Nguyễn Văn Phú ở xóm Tây Cát, xã Hải Đông, huyện Hải Hậu cầm cố lấy số tiền 900.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, Phạm Công S nhờ anh S chở về nhà. Sáng ngày 16/6/2024, I đi bộ sang khu vực chợ thị trấn Quất Lâm, huyện Giao Thủy gặp và mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng mang về nhà sử dụng cho bản thân, còn số tiền 400.000 đồng, bị cáo tiêu sài cá nhân hết. Khoảng 10 ngày sau, I kể với mẹ đẻ là bà Đỗ Thị M về việc đã lấy trộm chiếc xe mô tô biển kiểm soát 72L2 - 8500 và nhờ bà Mai chuộc xe về trả lại cho ông T. Khoảng 7 ngày sau, bà M nhờ ông Phạm Quốc T ở xóm Nam Giang, xã Hải Đông là anh trai chồng bà Mai dẫn đến nhà anh Phú xin chuộc lại xe và đưa về trả cho ông T. Ngày 16/7/2024, bị cáo đến Công an xã Hải 1 đầu thú, sau đó Công an xã Hải 1 tạm giữ xe của ông Phạm Văn T và bàn giao toàn bộ hồ sơ cùng vật chứng cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu để giải quyết theo thẩm quyền. Quá trình điều tra, Phạm Công I đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình

Tại bản kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐG ngày 18/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện Hải Hậu kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen xám, biển kiểm soát 72L2 - 8500 tại thời điểm định giá có giá là 6.000.000đồng. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông Phạm Văn T, sau khi nhận lại tài sản, ông T không có đề nghị gì về phần dân sự.

Cáo trạng số 84/CT-VKS-HH, ngày 12/9/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố bị cáo Phạm Công I về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu giữ quan điểm truy tố

và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Công I phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 9 tháng đến 12 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền bị cáo.

Tranh luận tại phiên tòa và lời nói sau cùng: Bị cáo không tranh luận. Bị cáo hứa sửa chữa lỗi lầm và xin được giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 15/6/2024, tại nhà ông Phạm Văn T. Phạm Công I lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu không có người trông coi tài sản nên đã lén lút lấy trộm chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 72L2 - 8500 trị giá 6.000.000 đồng của ông T, sau đó mang đi cầm cố lấy số tiền 900.000 đồng rồi ăn tiêu hết. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, như Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần xử lý nghiêm nhằm trừng trị giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối lỗi. Bị cáo lần đầu phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện chuộc xe để trả cho bị hại và ra đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về hình phạt chính: Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo **như đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.**

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen xám, biển kiểm soát 72L2 - 8500 của ông Phạm Văn T. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại xe cho ông T, sau khi nhận lại tài sản, ông T không có đề nghị gì về phần dân sự. Do đó, về trách nhiệm dân sự, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Đối với Nguyễn Văn Phú nhận cầm cố chiếc xe mô tô của Phạm Công I vào ngày 15/6/2024, nhưng do anh Phú không được bàn bạc, hứa hẹn từ trước, không biết nguồn gốc tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với Phú là phù hợp.

[9] Đối với hành vi của anh Mai Duy S tìm nơi để bị cáo cầm cố xe nhưng anh I không biết nguồn gốc tài sản do phạm tội mà có, không được bàn bạc, hứa hẹn từ trước và không được hưởng lợi từ hành vi phạm tội của Phạm Công I nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh S là phù hợp pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Phạm Công I phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt Phạm Công I 09(chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/7/2024.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Phạm Công I phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại

vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh + huyện;
- Công an huyện;
- THADS huyện;
- UBND xã Hải 1;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Đính

